

Bản án số: 93/2020/HS-ST

Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Bà Nguyễn Thị Thu Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Duy Q; sinh năm: 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: X đường C, Phường H, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc T (chết) và bà: Võ Thị L; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/8/2010 bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 136/2010/HSST, ngày 03/02/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 04/2015/HSST; bị bắt giữ ngày: 25/6/2020.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Lê Minh H – Sinh năm: 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: 8.02 Cao ốc A Ngõ Gia Tự, Phường 3, Quận 10, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 05/5/2018, Phạm Duy Q điều khiển xe mô tô biển số 88S6-5487 chở Lê Trọng H1 đến Cao ốc A Chung cư N, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, gặp anh Lê Minh H hỏi xem nhà nhưng thực chất nhằm mục đích để điều nghiên, thực hiện trộm cắp tài sản. Q lên căn hộ 8.02 Cao ốc A chung cư N, H1 đứng dưới trông xe; do anh H bận đi đám cưới nên Q ra về, rồi nói với H1 là nhìn thấy nhà anh H có nhiều tài sản. Khoảng 18 giờ 06 phút cùng ngày, Q và H1 dẫn anh Huỳnh Văn L (là thợ sửa khóa) đến mở khóa nhà anh H và trả công cho anh L 100.000 đồng; sau đó, Q và H1 vào phòng ngủ của anh H lén lút lấy các tài sản, bao gồm: 01 máy tính xách tay hiệu Macbook Retina 15 inch, 01 tivi hiệu Asanzo 32 inch, 01 box tivi bộ nhớ 2Gb, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Seiko, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Citizen, 04 chai rượu vang, một số quần áo, giày cũ; riêng: 01 Ipad mini, 01 nhẫn vàng 18K trọng lượng 02 chỉ thì H1 khai cùng Q lấy, về phía Q khai không thấy H1 lấy và cũng không được chia. Sau khi trộm cắp được những tài sản trên, Q và H1 về nhà trọ của H1 cất giấu tài sản, rồi Q tiếp tục chở H1 quay lại nhà anh H để trộm cắp tài sản gồm: 01 bếp hồng ngoại hiệu FUJIYAMA, 01 quạt phun sương, một số quần áo, mũ, giày cũ (tất cả hành vi của Q và H đã được camera hành lang Cao ốc ghi hình lại). Sau đó, Q và H1 đi về nhà trọ của H1 tại chung cư A, Phường N, Quận N chia nhau tài sản đã trộm cắp được. Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 06/5/2018, anh H phát hiện bị mất tài sản nên nhờ bảo vệ Cao ốc cho xem lại camera thì thấy Q và H1 vào nhà lấy tài sản. Anh H đến Công an Phường 3, Quận 10 trình báo bị mất các tài sản trên và số tiền mất là 8.000.000 đồng. Vụ việc được Công an Phường 3, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 13/10/2018, khi đang lưu thông trên đường thì anh H bắt gặp Q và H1. Anh H bắt giữ H1 cùng với xe mô tô biển số 88S6-5487 giao cho Công an Phường 3, Quận 10 làm rõ sự việc, còn Q thì chạy thoát. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Lê Trọng H1 khai nhận hành vi phạm tội như trên. Về số tài sản đã trộm cắp được, H1 khai được chia tài sản gồm: 01 đồng hồ đeo tay hiệu Seiko; 04 chai rượu vang; 01 bếp hồng ngoại hiệu FUJIYAMA; khoảng 10 quần jean, 10 áo thun, 01 đôi giày; 01 nhẫn vàng 18K. Số tài sản còn lại chia cho Q.

Ngày 25/06/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã bắt truy nã Phạm Duy Q về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Phạm Duy Q khai nhận hành vi phạm tội như trên. Tuy nhiên, Q khai cùng H1 trộm cắp số tài sản gồm: 01 máy tính xách tay hiệu Macbook Retina 15 inch; 01 tivi hiệu Asanzo 32 inch; 01 box tivi bộ nhớ 2Gb; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Seiko; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Citizen; 04 chai rượu vang; 01 bếp hồng ngoại hiệu FUJIYAMA; 01 quạt phun sương; một số quần áo, mũ, giày cũ. Các tài sản khác gồm: 01 nhẫn vàng 18K; 01 Ipad mini, Q khai không được lấy, không nhìn thấy H1 lấy nên không biết H1 có trộm cắp các tài sản này hay không và cũng không được chia lại.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, H1 và Q đều khai không trộm cắp số tiền 8.000.000 đồng mà anh H trình báo bị mất.

Tại Kết luận định giá tài sản số 487/KL-HĐĐG ngày 27/6/2018 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Macbook Retina 15 inch có giá 21.000.000 đồng; 01 tivi hiệu Asanzo 32 inch có giá 2.500.000 đồng; 01 box tivi bộ nhớ 2Gb có giá 1.000.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Seiko có giá 8.000.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Citizen có giá 6.000.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18K có giá 5.267.600 đồng; 01 Ipad mini 04 có giá 7.000.000 đồng, 01 quạt phun sương có giá 2.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 769/KL-HĐĐG ngày 29/9/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: 04 chai rượu vang có giá 1.800.000 đồng; 01 bếp hồng ngoại hiệu FUJIYAMA có giá 1.860.000 đồng; 05 quần và 04 áo đã qua sử dụng, đã cũ nên không có giá trị.

Toàn bộ tài sản của anh Hải bị trộm cắp có tổng giá trị 60.767.600 đồng. Số tài sản Q cùng H1 đã trộm cắp có tổng giá trị là 44.160.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Phạm Duy Q về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Đối với anh Huỳnh Văn L, do không biết việc Q và H1 thuê mình mở khóa nhà anh H nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 không xử lý anh L là có cơ sở.

Đối với Lê Trọng H1 được tạm tha về trong thời gian củng cố hồ sơ đã bỏ trốn, nên chưa thể làm rõ sự mâu thuẫn trong lời khai về số tài sản chiếm đoạt (01 Ipad mini, 01 nhẫn vàng 18K trọng lượng 02 chỉ) của Q và H1. Ngày 17/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã khởi tố truy nã Lê Trọng H1 về hành vi “Trộm cắp tài sản”, khi nào bắt được H1 sẽ xử lý sau.

Đối với 01 hộp đồng hồ vuông bằng giấy kích thước 11x11x11cm; 01 đồng hồ hiệu SEIKO; 01 bếp hồng ngoại hiệu FUJIYAMA; 05 quần jean; 04 áo thun. Những tài sản trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã tiến hành trả lại cho anh H.

Đối với 01 xe mô tô Honda Click biển số 88S6-5487, số khung: RLHJF1804-8Y026191, số máy: JF18E-0103983, là xe Lê Trọng H1 sử dụng để trộm cắp tài sản. Kết quả giám định số khung, số máy không thay đổi. Xác minh biển số 88S6-5487 do chị Nguyễn Lan P đứng tên; số khung: RLHJF1804-8Y026191, số máy: JF18E-0103983 do chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu, chị T cho biết đã bán xe cho người khác (không rõ lai lịch) nên không có yêu cầu gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe đến nay chưa có ai liên hệ làm việc. Áo khoác màu xám đen, áo thun màu xanh, 01 túi xách da màu đen và 01 nón bảo hiểm màu xanh, tài sản H1 sử dụng khi trộm cắp tài sản.

Đây là tài sản tạm giữ của Lê Trọng H1, nhưng hiện nay chưa bắt được H1 nên chưa rõ nguồn gốc của những vật chứng trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 10 đã tách ra để xử lý sau.

Quá trình điều tra, anh Lê Minh H yêu cầu Q và H bồi thường số tài sản không thu hồi được với mức định giá là 44.700.000 đồng. Gia đình Q đã bồi thường số tiền 22.350.000 đồng cho anh H. Anh H đồng ý nhận và không yêu cầu gì nữa đối với bị cáo Q trong vụ án này, đồng thời có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Q.

Tại Cáo trạng truy tố số 90/CT-VKS ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Phạm Duy Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại đã bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo đã từng có thời gian cống hiến trong Quân đội và đang bị mắc bệnh hiểm nghèo HIV) và nhân thân của bị

cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, xử phạt bị cáo: Phạm Duy Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, nội dung ghi hình camera, biên bản đối chất, cùng các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Duy Q cùng đồng phạm thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có cơ sở xác định hiện tại trị giá là 44.160.000 đồng, nên bị cáo bị truy tố và xét

xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại đã bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo đã từng có thời gian cống hiến trong Quân đội và đang bị mắc bệnh hiểm nghèo HIV; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; ngoài ra miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không đặt ra yêu cầu bồi thường gì nữa đối với bị cáo Phạm Duy Q trong vụ án này; nên hiện không có gì để Tòa giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Duy Q;

Xử phạt bị cáo Phạm Duy Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2020.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo Q chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật